

Số: 551/2020/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 643/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Ôn Thị Thanh Kim H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Xóm TN, xã LS, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh An Văn Tr, sinh năm 1983

Tạm trú: Tổ 5, phường GS, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Hiện công tác tại tiểu đoàn tác chiến điện tử 97- Bộ tham mưu Quân khu I, xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ôn Thị Thanh Kim H và anh An Văn Tr.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Ôn Thị Thanh Kim H và anh An Văn Tr đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đều nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung là cháu An Ôn Quang H, sinh ngày 12/01/201; cháu An Lan A, sinh ngày 09/6/2013; Cháu An Ngọc A1, sinh ngày 13/8/2019. Hai bên đã thống nhất thỏa thuận, khi ly hôn chị Ôn Thị Thanh Kim H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cháu An Lan A và cháu An Ngọc A1 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh An Văn Tr trực tiếp tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cháu An Ôn Quang H cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Nợ chung và các khoản cho vay: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ôn Thị Thanh Kim H tự nguyện nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước (Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp). Hoàn trả chị H 150.000đ tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003416 ngày 20/8/2020.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

-TAND tỉnh TN;
-VKSND TPTN;
-THADS TPTN;
-Các đương sự;
-UBND xã LS;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thu Thuận

